

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Tư, ngày 14/08/2024.

TỊNH KHÔNG PHÁP NGỮ

BÀI 216

Hòa Thượng nhắc đến ba chữ “*Tam Ma Địa*”, đây là tiếng Phạn, dịch nghĩa trung văn là “Đảng trì” tức là bình đẳng, giữ gìn. Hòa Thượng nói: “**Bình đẳng chính là nhất tâm, là định. Tâm của phàm phu chúng ta vẫn là cao thấp, loạn động, không lúc nào là bình lặng. Trên đê Kinh Vô Lượng Thọ nhắc nhở Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Giác, chúng ta phải đem nguyên tắc mục tiêu này mà tu hành.**” Ở nơi nhà Phật tu bất cứ pháp môn gì cũng là để đạt “Định”.

Đây là chỗ khác biệt giữa Ma và Phật. Nhà Phật có bát giáo, năm tông cũng là đi đến thiền định. Tọa thiền, trì chú hay niệm Phật đều để đi đến thiền định. Nếu không đạt được “Định” thì tâm lúc nào cũng bao chao xao động. Chúng ta hãy xét xem hành động tạo tác, khởi tâm động niệm của mình đang ở trạng thái “Định” hay là bao chao? Thành công thì chúng ta rạng rỡ và thất bại thì ủ dột, đây là trạng thái bất “Định”.

Trạng thái bao chao xao động hiện phô biến ở người tu, thậm chí có người nhận xét rằng: “*Người niệm Phật ngày nay chỉ là trái hình của danh lợi*”. Tôi nghe vậy thì nói ngay rằng: “*Những người xung quanh Thầy mà chỉ có chút hám danh lợi là Thầy đã điều chỉnh ngay, không để việc đó phát triển*”. Cho nên những danh từ, những điều Hòa Thượng dạy chúng ta đều có lý do để Ngài nói ra. Ngài hôm nay nhắc đến việc “*Tam ma địa*” nghĩa là người tu hành trong mọi hoàn cảnh vui buồn, khổ đau, thương ghét, buồn giận đều phải có sức “Định”. Nếu chưa làm được thì chúng tò công phu chưa có lực, chưa khắc chế được phiền não.

Ngài cũng nhắc đến tổng cương lĩnh tu trì trên đê Kinh Vô Lượng Thọ mà chúng ta phải đạt được là Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Giác. Chúng ta hiểu mục tiêu, nguyên tắc tu hành này để triệt để tuân thủ thì mới đạt được mục tiêu mong muốn vãng sanh Tịnh Độ, đạt quả vị Bồ Tát Bát Thối Chuyển. Ở thế gian này mọi thứ càng lúc càng phải nhẹ, phải “*buông xả thân tâm thế giới*”. Nếu mọi thứ còn y nguyên thì chúng ta biết rằng chúng ta khó thoát khỏi sự ràng buộc.

Hòa Thượng lại nhắc đến lời nói của Ngài Ngẫu Ích Đại Sư rằng: “**Pháp môn niệm Phật không có gì là hiếm lạ, chỉ cần tin sâu, thật làm.**” “*Tin sâu*” là từ khi phát tâm niệm Phật, chúng ta tin rằng mọi sự mọi việc đều có “*A Di Đà Phật*” an bài. Bản thân cuộc đời tôi, tôi cảm nhận được điều đó. Chúng ta không cần bận tâm lo nghĩ cõm, áo,

gạo, tiền vì lo nghĩ như thế chính là chúng ta đã động tâm. Mọi việc chúng ta làm ở mức tốt nhất nhưng không đặt ở tâm mong cầu.

Tôi từng nghe Hòa Thượng Tịnh Không nói nhiều lần rằng: “*Bạn niệm Phật A Di Đà rồi thì phải tin rằng mọi sự mọi việc trong đời sống này đều có Phật A Di Đà an bài.*” Bệnh khổ, thiếu thốn đều do Ngài an bài. Với tập khí của tôi, nếu không có bệnh thì tôi chỉ đi tạo nghiệp. Nhờ có bệnh nên tôi luôn luôn phản tỉnh. Bệnh khổ và mọi sự khó khăn của thế gian cũng là sự nhắc nhở chúng ta rằng không nên đắm chấp vào “*Tài Sắc Danh Thực Thùy*”, “*danh vọng lợi dưỡng*” hưởng thụ “*năm dục sáu trần*”, “*tham sân si mạn*” ở thế gian này. Mọi sự đều thuận lợi, đều đạt được ý nguyện của mình thì tâm xả ly sẽ vô cùng khó để khởi.

Nhiều người niệm Phật còn cầu xin được mua may bán đắt, có cơm có gạo để ăn mà tu hành. Hòa Thượng nói rằng : “*Đệ tử của Phật A Di Đà đi đến 10 phương đều được chư Phật 10 phương tán thán thì đâu cần cầu xin cơm no áo ấm*”. Đây là điểm cực kỳ quan trọng. Chúng ta thực sự không tin lầm. Chỉ cần nghe ai đó nói chúng ta năm nay có đại nạn là chúng ta liền đi cúng giải hạn cho chắc. Vậy như thế không phải là thật tin!

Gần 20 năm nay, mọi sự mọi việc trong cuộc sống của tôi đều như thế có sự an bài. Rõ ràng cơm ăn, áo mặc, nhà ở đều có sự an bài. Trước đây có người hỏi tôi những thứ đó ở đâu ra vậy? Ngay cả nhà ở, tôi cũng không mua, không xin, không được tặng, không được cho, tiền cũng không phải của tôi, nhưng lại là của mình. Thời điểm 17, 18 năm trước, đến tiền đi xe tôi còn không có thì làm sao mua nhà! Đó chẳng phải là sự an bài hay sao? Đây chính là sự nhiệm màu!

Cho nên thật khó để chúng ta “*Tin sâu*” và chúng ta rất dễ dàng bị thoái chuyển. Bản thân tôi lúc xưa cũng nghi ngờ khi bệnh khổ ập đến: “*Tại sao mình đã tận tâm tận lực dịch Kinh mà sao lại bị bệnh khổ đến nghiêm trọng!*” Tuy nhiên, tôi quán chiếu lại thì thấy mình vẫn dụng tâm “*cưỡng cầu*”. Tôi thường nghĩ rằng nhất quyết là hôm nay phải dịch xong đĩa giảng này, đĩa giảng kia nên đã gò ép mình. Tôi đã cố gắng đến nỗi đầu ngón tay đau quá thì lấy băng cá nhân quấn 10 đầu ngón tay lại để tiếp tục gõ trên bàn phím. Đến khi bệnh đau không thể gõ được nữa thì tôi mới dừng lại và bắt đầu hành trình bôn ba bên ngoài.

Tôi dự định dịch đủ 900 bộ “*Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú*” xong thì nghỉ công tác phiên dịch nhưng chỉ dịch được 15 tập A, B thì đau như thể sắp chết, thậm chí bây giờ chỉ cần đặt tay lên bàn phím 5 phút thì tôi thở không nổi, toàn bộ hệ thống thần kinh tim của tôi đã bị ảnh hưởng. Tuy nhiên, dù bệnh tim nặng như vậy nhưng buổi sáng tôi vẫn có thể lạy Phật được mới lạ kỳ, trong 35 phút, tôi có thể lạy được 350 lạy. Người bình thường lạy nhanh như vậy là choáng váng. Tôi thậm chí có thể làm mọi việc kể cả nặng nhọc như cuốc đất, đào hào vẫn rất mạnh khỏe duy chỉ ngồi gõ bàn phím thì không được nữa.

Hòa Thượng nói: “**Bí quyết của niệm Phật chính là lão thật, thành thật, phải tin sâu, không hoài nghi. Một chút hoài nghi nhỏ như hạt bụi hay đầu sợi lông cũng không có**”. Tin sâu là tin chắc rằng có Thế Giới Tây Phương Cực Lạc, tin rằng mình làm đúng nguyên lý, nguyên tắc Phật dạy thì mình chắc chắn vãng sanh, tin rằng Niệm Phật lão thật thì mọi sự trong cuộc sống này sẽ được “*A Di Đà Phật*” an bài “thích hợp, vừa vặn” cho chúng ta. Nhiều người niệm Phật đã đạt được cảm nhận này. Người chưa niệm Phật mà mong hiểu điều này thì cũng không cách gì hiểu được. Cho nên trong cuộc đời này, chúng ta tri ân Phật chứ không cần phải cúi đầu chào đại thí chủ.

Trong sự tu hành của một đời người, có rất nhiều việc khiến chúng ta động tâm, nhưng chỉ cần chúng ta có tâm chân thành thì mọi sự được an bài thỏa đáng. Chúng ta phải kiên định, nếu không tâm chúng ta rất dễ bị thối lui. Chúng ta phải có tâm kiên định với sứ mạng vai trò của mình, phải làm thật tốt, còn việc tiếp nhận hay không là việc của người ta.

Hòa Thượng nói: “**Trong tâm mình chỉ có một câu Phật hiệu niệm đến cùng**.” Hòa Thượng là người sống trong thời hiện đại nên Ngài hiểu rõ hoàn cảnh sống của chúng ta, biết chắc chúng ta sẽ phải đối diện với sự ô nhiễm, sự lay động. Cho nên Ngài mang hết những trải nghiệm của mình chia sẻ lại cho chúng ta. Chính Ngài còn bị học trò tranh giành chỗ ở, chỉ cần ý của học trò muốn chiếm đoạt thì Ngài liền nhường, liền ra đi. Ngài nói: “*Qua năm sáu lần ra đi như vậy, những Kinh sách quý của Ngài thất lạc hết!*” Bản Kinh Vô Lượng Thọ cổ được Ngài Lý Bình Nam trao cho Hòa Thượng là một bảo diển rất quý giá, cũng bị mất.

Tôi vô cùng ngạc nhiên khi dịch đến đoạn Hòa Thượng nói Ngài có đến 30 năm sống trong nhà cù sĩ. Phật tử khắp nơi cũng dường để xây dựng rất khang trang nơi Ngài ở, đặt tên là Thư Viện Hoa Tạng. Đến khi bà Hàn Quán Trưởng, quản lý thư viện, vãng sanh thì con trai của bà là Cao Quý Nhân lấy lại nhà và đuổi Hòa Thượng đi, thế là Ngài lại bôn ba. Sau đó Ngài sang Úc.

Từ chính cuộc sống của Ngài, Hòa Thượng biết rất rõ chúng ta sẽ gặp nhiều khó khăn, dễ dàng thối tâm. Ngài khuyên chúng ta phải có tâm kiên định và phải tin rằng mọi sự đều có sự an bài của Phật. Hòa Thượng nói rằng nếu ông Cao Quý Nhân không lấy lại nhà thì Ngài sẽ bám chấp nơi đó và không có cơ hội bôn ba khắp nơi trên thế giới làm mọi việc lợi ích chúng sanh: “*Tôi rất là tri ân, nhờ vậy mà tôi không đắm chấp nơi nào. Nơi nào cũng là của người ta, tôi chỉ có quyền sử dụng, không có quyền sở hữu*”. Đây là việc tốt vì nếu ở yên một chỗ, càng lúc càng mở rộng ra thì càng lúc càng đắm chấp, tâm dính mắc chứ không có xả ly. Càng có tuổi thì càng vướng bận.

Hòa Thượng nói: “**Trong Kinh Đại Tập nói rằng: Nếu người chân thật niệm Phật A Di Đà thì đó là vô thượng thâm diệu thiền**” Hòa Thượng nói người niệm Phật không chỉ là thiền mà còn là Thâm Diệu Thiền tức là thiền định bậc cao túc là Lăng

Nghiêm Đại Định. “*Sự thật và đạo lý này nếu chúng ta hiểu rõ thì chúng ta sẽ một lòng một dạ mà niệm A Di Đà Phật*,” Ngài khẳng định.

Pháp sư Cù Hành cách chúng ta không xa, là học trò của Hòa Thượng Huân. Lúc bình thường, ông rất nghèo khổ, làm không đủ tiền ăn. Tuy nhiên ông rất khỏe nên xin vào Chùa làm công quả, chỉ cần ăn cơm, không lấy tiền công. Mọi việc nặng nhọc trong Chùa là ông làm. Ông khuân vác đá để mọi người xây bảo tháp. Khi tháp xây xong thì ông nói với Hòa Thượng: “*Tháp xây xong rồi cho con ở trước*”. Hòa Thượng nói: “*Ông đi trước thì ông vào ở trước*”. Mọi người tưởng chừng đó là chuyện vui nhưng một hôm, người dân thấy khu vực Chùa phát ánh sáng rực rỡ như bị cháy, người dân chạy lên thì không thấy cháy Chùa mà thấy pháp sư Cù Hành đang ngồi trang nghiêm và lửa bốc ngùn ngụt từ thân của Ngài, bộ đồ trên người Pháp sư vẫn y nguyên. Sau khi Hòa Thượng Huân đánh ba tiếng khánh và nói: “*Ông có thể đi được rồi!*” thì toàn thân pháp sư Cù Hành đổ xuống thành tro. Ông đã đạt được Lăng Nghiêm Đại Định để thiêu đốt thân này.

Chúng ta cũng biết đến Hòa Thượng Hải Hiền là người không biết chữ, cả đời tròng không biết bao nhiêu tấn ngũ cốc cung đường mọi người. Ngài chỉ biết cuốc đất niệm Phật, không có pháp sự đạo tràng. Thế nhưng khi ra đi, Ngài biết trước giờ ra đi, tự tại vãng sanh, lưu lại toàn thân xá lợi. Ngài là con người thời hiện đại của chúng ta. Ngài có 92 năm niệm Phật, niệm đến nỗi thân Ngài trở thành Kim Cang Bát Hoại. Đây là sức “Định” của người niệm Phật, cho thấy công phu niệm Phật không nhỏ.

Hòa Thượng nói người nào hiểu rõ sự thật này thì đối với câu “*A Di Đà Phật*” sẽ hết lòng hết dạ mà niệm, mới tin sâu, nguyện vãng sanh mới tha thiết, mới hành miên mật. Chúng ta hãy nhìn vào hành nghi Tô Sư Đại Đức đã làm mà làm, nhìn vào kỵ tích người vãng sanh cũng rất nhiều để học tập. Ở Chùa Phước Hậu-Vĩnh Long, có mẹ của Hòa Thượng Thiện Hoa là người niệm Phật tự tại vãng sanh. Lúc Bà ra đi rất tinh táo.

Có người nói niệm Phật mà đi làm việc là xen tạp thì đây là quan niệm sai lầm. Hòa Thượng nói rằng nếu nói là xen tạp thì Thích Ca Mâu Ni Phật đâu cần đến 49 năm rong ruổi khắp xứ Ấn Độ giảng Kinh nói pháp để tiếp độ bốn giai cấp thời đó gồm: Bà La Môn (giáo sỹ-thầy cúng tế), Sát Đế Lợi (quý tộc vua chúa, chiến binh), Phệ Xá (nông-công-thương) và Thủ Đà La (nô lệ). Đức Phật rong ruổi khắp nơi để độ các giai cấp đó mà không phân biệt. Nếu nói là xen tạp thì Phật không phải giảng Kinh thuyết pháp nữa và Hòa Thượng Tịnh Không cũng vậy, không cần cả đời Ngài bôn ba khắp thế giới. Ngài từng phát biểu tại các diễn đàn của Liên Hợp Quốc để nói về sự an định, hạnh phúc và hòa bình cho chúng sanh và Ngài rất lực để xướng chuẩn mực của Thánh Hiền.

Trong việc làm cả đời của Ngài là tích cực để xướng Tịnh Độ và niệm Phật cầu vãng sanh. Đây là mảng riêng của nội tâm còn Từ Bi xuất phương tiện là đem giáo dục chuẩn mực Thánh Hiền lan tỏa khắp mọi nơi. Tâm gươong của Ngài như vậy mà nhiều

người không thấy. Hiểu thế nào cho đúng về xen tạp? Ngoài niệm Phật chính là xen tạp, nghĩa là người niệm Phật trong tâm ngoài câu “*A Di Đà Phật*” ra là xen tạp. Tuy nhiên, “việc tốt cần làm nên làm không công không đúc”, không lưu lại trong tâm dấu vết gì, làm mà không dính mắc thì đó là không xen tạp. Có dính mắc thì là xen tạp./.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đúc của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!